TAND QUẬN TX **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***
Số: **526**/2019/QĐST- HNGĐ	*Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 582/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2019, về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Anh Phạm Ngọc T,** sinh năm 1985.

Trú tại: 81 Vũ Hữu, phường TXB, quận TX, thành phố Hà Nội.

- **Chị Trình Thị T,** sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn NP, xã HK, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về tình cảm: Anh Phạm Ngọc T và Chị Trình Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Phạm Ngọc T và Chị Trình Thị T có 01 con chung là Phạm Hoàng Khánh V, sinh ngày 10/12/2017. Chúng tôi có con trước khi đăng ký kết hôn. Cháu Phạm Hoàng Khánh V mất ngày 09/01/2019, do đó chúng tôi không yêu cầu tòa án giải quyết về con chung.

3. Về tài sản sinh hoạt và nhà, đất ở chung: Anh T , chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh T , chị T tự nguyện mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Ngọc T và Chị Trình Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Ngọc T và Chị Trình Thị T có 01 con chung là Phạm Hoàng Khánh V, sinh ngày 10/12/2017. Con chung Phạm Hoàng Khánh V mất ngày 09/01/2019, nên Anh T , chị T không yêu cầu tòa án giải quyết về con chung.

- Về tài sản sinh hoạt và nhà, đất ở chung: Anh T , chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T , chị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Anh T , chị T đã nộp theo biên lai số AA/2016/0006472 và AA/2016/0006471 ngày 28/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TX, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Yến

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND quận TX;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự q.TX;*
- *UBND phường phường TXB, quận TX, thành phố Hà Nội ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hs vụ án.*